

Võ Nhai, ngày 29 tháng 3 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 32/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Khánh D1, sinh năm 1982.

Địa chỉ và nơi công tác: CQ – TDP 1, thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị Lã Thùy L2, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Tổ 4, phường Q, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UNTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo F1 xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Khánh D1 và chị Lã Thùy L2.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ vợ chồng:** Anh Vũ Khánh D1 và chị Lã Thùy L2 thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh D1 và chị L2 thỏa thuận giao cho anh D1 có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Vũ Tuấn F1, sinh ngày 31/12/2014.

- **Về cấp dưỡng nuôi con:** Chị L2 đóng góp cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/1 tháng, đến khi cháu F1 đủ 18 tuổi hoặc có sự kiện khác xảy ra. Chị L2 có quyền đi lại thăm và chăm sóc con chung.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Anh D1 và chị L2 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh D1 tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai theo biên lai số 0007869 ngày 11 tháng 3 năm 2021.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Võ Nhai;
- THADS huyện Võ Nhai;
- UBND phường Đồng Quang;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Hoàng Kim Tuấn